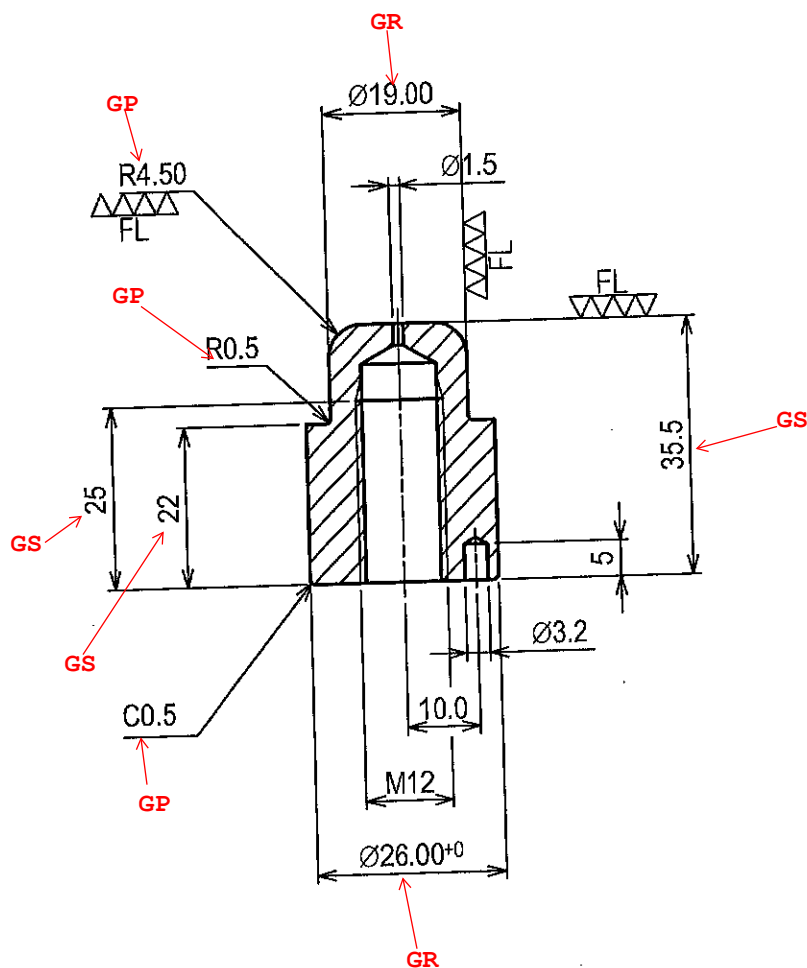


10/8.

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2017/09/15	新規設計		Chen_Die_Sun	Ye_Chang_Jing	0.0000	± 0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
△						0.000	± 0.005	0.000 ⁻⁰	^{+0.005} -0
△						0.00	± 0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
△						0.0	± 0.1	0.00 ⁻⁰	^{+0.01} -0
△						0.	± 0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰ -0.1
								0.0 ⁻⁰	^{+0.1} -0
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED									
FINISH MARKS									
G FL ▽▽▽ (▽▽▽)									

213 105 588A
1P



RTP R116340

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Chen_Die_Sun	Ye_Chang_Jing	部品図 PART DRAWING	パンチ PUNCH
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	沖頭
IRC 0°~0°		部品図	沖頭
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
WC(D30/HIP)	2017/09/15	1:1	R116340

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

4141050465.R116340-gia cong - 26/08/2021

414.1050465

SNO: **R116340**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: BTP R116340	GR:90 GS:50 GP:30 AF:20 KT